

CHƯƠNG MUỖI MỘT

I

Nắng chiều còn gay gắt, mặt sông ửng hồng, sóng nước chuyển động mạnh, hàng chục chiếc ghe xuồng bành bồng dạt sát vào bờ khi chiếc đồ máy chở khách từ Cao Lãnh cặp bến Sa Đéc. Bến đò là đoạn kờ đá cạnh lờ đường phố. Bẩy Liệng theo sau hành khách chậm rãi rời ca nô bước lên bờ. Cô ta hơi ngửa mặt đưa mắt nhìn dãy nhà bên kia đường, vẫn nhà tầng, nhà trệt quen thuộc dạo nào, hầu hết chủ nhà là người Hoa với những cửa hàng lẫn lộn: chạp phô, hủ tít, tiệm cơm... ken vách nhau, gấn bó thiết thân như thể hiện tình tương trợ cố hữu.

Đại úy Bẩy Liệng lúc này biến thành cô

gái miền Tây Nam Bộ, cũng quần lãnh đen, áo bà ba xanh đậm, chiếc khăn rằn hồ hững bên vai, tóc búi cao lộ khoảng gáy trắng hơn da mặt nâu nâu rám nắng. Khuôn mặt đầy đặn không đẹp nhưng dễ coi, cặp mắt sắc, làn môi hơi dày, thái độ bình thản, tự tin. Không còn gò bó trong bộ đồ lính màu đen, không còn chiếc dây lưng da to bản với khẩu súng "côn 12", Bảy Liệng từng chỉ huy đại đội lính gái đặc biệt của bà Năm⁽¹⁾, đã trộn lẫn với ba bốn cô gái bình thường đang đi cùng chiều trong phố.

Tay xách túi giả da cỡ lớn, loại túi du lịch, Bảy Liệng rào bước vượt qua hai đoạn phố ngang, tiến về phía bến xe đò. Tại đây, không kể giờ giấc, luôn luôn có xe lô, loại xe nhỏ đưa đón khách đường dài.

- Đi Sài Gòn, cô Hai? Còn một chỗ thôi, xe chạy ngay.

Bác tài xe lô vừa thấy Bảy Liệng đã vội sẵn đón, và hướng cô gái đi lại phía xe đậu cạnh đó. Trong xe, năm hành khách đều quay đầu nhìn, họ đã chờ khá lâu, đang mong xe đủ

(1) Vợ Trần Văn Soái, (tức Năm Lửa) Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo

khách để sớm khởi hành. Người đàn bà lớn tuổi vui vẻ chuyển vào phía trong dành cho cô khách mới khom lưng bước lên chỗ ngồi. Xe khởi động ngay, chuyển bánh chạy vòng chậm chậm qua trạm gác, bác tài lơ đãng vẩy tay báo hiệu cho viên cảnh sát quá quen. Xe phóng nhanh ra đường lớn, gió chiều lùa mạnh qua cửa, xua hơi nóng đang hầm hập bên trong tan biến.

Bảy Liệng dùng gót chân đẩy chiếc túi xách sâu trong gầm ghế, tựa lưng sát nệm sau, kéo góc khăn rằn lau mồ hôi đọng trên mặt, đưa mắt quan sát hành khách trên xe. Bốn bà lớn tuổi và một người đàn ông trung niên ngồi phía trước cạnh tài xế, tất cả không có gì đặc biệt để đáng quan tâm. Thời gian dài căng thẳng qua rồi, cơn mệt đột ngột ập tới. Và cũng đúng lúc này, Bảy Liệng mới cảm thấy đau nhức ở hai bắp chân, do dây vải cột quá chặt một con dao găm, và một súng ngắn cỡ 6 ly 75, nhưng cô ta yên tâm không sợ ai phát hiện nhờ hai ống quần đen rộng che khuất. Được ngồi yên, hai chân thư giãn, nhức nhối giảm dần. Vừa nhắm mắt, khuôn mặt bà Năm lại hiện ra trong trí, tiếp theo là những việc đột biến vừa qua

như dòng nước ủa về, Bảy Liệng không tránh khỏi suy tư.

Chỉ mới có ba ngày, cô ta cảm thấy như thời gian kéo dài lâu lắc, ông bà Trần Văn Soái quyết định về “hợp tác” với ông Diệm. Lệnh tập hợp quân lính được ban ra khẩn cấp, nhưng chỉ hơn nửa số quân theo lệnh Soái về đầu, số còn lại lặng lẽ bỏ đi, họ trở về với làng xóm với gia đình. Sĩ quan, binh lính nạp súng tại nơi quy định, lên đoàn xe đến đón, đưa về tỉnh ly Cần Thơ trình diện. Trong lòng họ cũng mang nặng mối lo âu day dứt như chủ tướng của mình, tất cả chấp nhận số phận do tay người định đoạt. Hơn một trăm lính gái của bà Năm được lệnh giải tán, chúng rất xúc động khi chia tay với Bảy Liệng, người chỉ huy có nhiều tình cảm gắn bó với họ. Bà Năm rộng rãi hơn bao giờ hết, ban phát cho mỗi người một số tiền kha khá, coi như dứt khoát giải quyết một lần, ân tình đã sống chết vì bà trong nhiều năm qua. Một mình Bảy Liệng, được theo chân mẹ nuôi về hàng Ngô Đình Diệm.

Đêm hôm trước khi vợ chồng Soái lên xe về Sài Gòn trình diện cùng với số sĩ quan tham

mưu thân cận, Bà Năm gọi Bảy Liệng vào phòng riêng sau bữa cơm tối. Bà dắt cô gái ngồi cạnh mép giường, với vẻ xúc động trên mặt, trong giọng nói, bà tâm sự:

- Má chỉ còn trông vào hai đứa bay, thằng Hai đang du học bên Tây, lúc này chỉ còn mình con ở cạnh má.

Tiếng “má” đầu tiên Bảy Liệng được nghe đã làm cô ta xúc động thật sự, cô gục đầu vào vai bà Năm, tức tưởi. Bà ôm đầu đứa con gái nuôi sát vào ngực mình, ngập ngừng:

- Con ạ! Má chỉ tin lời hứa hẹn của ông đốc phủ Thơ, nhưng trong lòng, má vẫn lo, má nghi ngờ anh em nhà Diệm phản trắc, vì vậy má vẫn phải đề phòng...

Bà vỗ nhẹ lên chiếc túi giả da ngay cạnh chỗ ngồi, và tiếp:

- Trong túi này là tài sản má dành dụm gần hết cuộc đời mới có được. Mười ngàn hạt xoàn lớn nhỏ, số vòng ngọc, và ít đồ trang sức của hai má con ta. So với tiền mặt ông Tổng gửi ở các ngân hàng nước ngoài và Sài Gòn thì chiếc túi này còn lớn hơn cả ngàn lần. Tất cả

là xương máu, là cuộc sống của chúng ta. Con hiểu chứ?

Bà Năm đẩy nhẹ đầu Bảy Liệng, dùng bàn tay mồm mím nâng cằm cô gái lên, nhìn xói vào cặp mắt còn đọng nước long lanh, bà hơi nhếch môi cười, khuyến khích. Bảy Liệng nhìn thẳng vào đôi mắt sắc lạnh của mẹ nuôi, mếu máo:

- Thưa bà *Tổng*... con hiểu!

Vỗ nhẹ lên vai Bảy Liệng, nụ cười nở rộng hơn, ánh mắt dịu lại, bà Năm nhỏ nhẹ:

- “Má” chứ? Từ nay con không được xưng hô “Bà *Tổng*” nữa nghe. Nhớ hôn?

- Thưa... thưa má, con nhớ.

Bà lại ôm chặt đầu Bảy Liệng vào ngực mình, giọng thì thầm:

- Ngay bây giờ con phải ra đi với chiếc túi này. Túi cũ, không nặng, không có vẻ gì hấp dẫn cả, chẳng sợ ai dòm ngó. Con dùng xuồng máy nhỏ từ đây chạy thẳng về Cao Lãnh, trợn đêm là đến. Sáng mai, con bỏ xuồng đáp đò máy về Sa Đéc, lên xe lô về Sài Gòn. Con có đủ quần áo dân thường, từ nay con chỉ là

cô gái tỉnh quê, vừa phải, không xe xua. Con đã khá nghề quờn cước, nhưng cũng phải mang theo vũ khí phòng thân. Bằng bất cứ giá nào, con nhớ nhen, phải kín đáo đưa toàn bộ tài sản của chúng ta, trong túi này, về Sài Gòn an toàn.

Bà nhấn mạnh:

- Con làm được như lời má chứ?

Bảy Liệng mạnh dạn:

- Thưa má, con làm được đúng như lời má dặn. Con xin lấy tính mạng bảo vệ chiếc túi của má đến cùng.

Bà Năm vỗ nhẹ vào lưng Bảy Liệng tỏ vẻ bằng lòng, bà cố ý thiết tha, nhấn mạnh:

- Chiếc túi của “má con ta” chứ? Má già rồi, má đành dùm được cũng là để cho hai đứa bay chứ còn cho ai vào đây?

Trở lại giọng thì thầm, bà tiếp:

- Đến Sa Đéc, con nhớ chỉ đi xe lô thôi. Xe lô chở ít khách, xe nhỏ chạy lẹ, đưa khách đến tận nhà bất kể giờ giấc. Tới Sài Gòn, con bảo tài xế cho tới đường Vigerie ⁽¹⁾ số nhà 5.

(1) Bây giờ là đường Mai Thị Lựu.

Con nhắc lại đi?

- Số 5, đường Vigerie.

- Đúng! Đó là biệt thự lâu, có cổng sắt sơn màu xám tro. Nhà ông bà Tư Cảo, người tin cây nhất của má. Chỉ có hai ông bà ở đấy, con trai, con gái đi Tây cả. Con đưa thư của má cho ông, thư má để ở ngăn nhỏ bên ngoài túi xách này cùng với giấy kiểm tra của con mang tên Nguyễn Thị Lan. Con tự giới thiệu là con nuôi của má, ông bà Tư nhận ra ngay. Ở đó vừa kín đáo, vừa an toàn, con chờ tin má. Con nhớ vật bất ly thân, chiếc túi này không ai được biết tới, và cũng không để rời xa con. Con hiểu chứ?

- Dạ!

- Vậy thì con đi sửa soạn ngay để kịp lên đường...

Chiếc xe thắng gấp, hành khách bị du người ra phía trước, Bầy Liệng giật mình cắt đứt dòng suy tư, cô ta ngồi thẳng lên, nhận ra Bắc Mỹ Thuận.

- Tất cả lùi lại, dành công-voa⁽¹⁾ quân sự

(1) Đoàn xe gồm nhiều chiếc cùng chạy.

xuống phà trước.

Bà khách ngồi sát cửa bên phải đưa đầu ra ngoài ngó nghiêng, rồi phàn nàn:

- Chờ cho cả mấy chục xe lính đi trước thế kia, đành chịu trễ cả tiếng mất thôi.

Hàng xe dân sự đậu sát nhau nối dài bên đường. Tiếng động cơ ì ầm, tiếng còi nhấc liên tục của đoàn quân xa, tiếng rao hàng của gần chục cô gái bán trái cây, tất cả như quện vào lớp bụi đất hung vàng bao khắp khoảng không gian nồng nực. Từ các xe đồ, hành khách vội vã xuống đường tràn vào các quán hàng tìm bóng mát. Bầy Liệng nghiêng mình tránh cho bà khách già ngoi ra, cô ta quyết ngồi lại trong xe tránh mặt mọi người, chịu đựng hơi nóng hầm hập, nghẹt thở. Quả là quá lâu trong một giờ chờ đợi, cuối cùng xe cũng được xuống phà qua sông. Để bù lại, bác tài cho xe phóng nhanh hơn khi vòng ra được lộ lớn. Nắng chiều đã dịu, gió lửa hơi nóng tan ngay. Bầy Liệng tựa đầu vào thành ghế nệm, cơn ngủ đến thật mau, cô ta thiếp đi trong một mõi.

Xe về đến Chợ Lớn, thành phố đã sáng

rực ánh đèn, tiếng ồn ào xe cộ làm Bảy Liệng tỉnh hẳn sau giấc ngủ kéo dài. Quay cổ tay nhìn đồng hồ, bảy giờ mười lăm phút, Bảy Liệng vuốt lại lọn tóc, sửa thế ngồi, chăm chăm nhìn những dãy phố loang loáng ánh đèn đủ màu lướt về sau chậm chậm. Xe dừng gần Chợ Mới cho ba bà khách cùng xuống, rồi tiếp tục chạy thẳng sang Sài Gòn. Người đàn ông trung niên và bà già ngồi cạnh Bảy Liệng cùng xuống đầu ngã Sáu. Bác tài cao giọng hỏi với về phía sau:

- Cô Hai về đâu?

- Bác cho tới Vigerie.

Xe tiếp tục chạy theo đường "Chasseloup Laubat"⁽¹⁾ hướng thẳng lên Đa Kao. Không bao lâu, xe đã tới đầu con đường nhỏ có nhiều bóng tối lại vắng bóng người.

- Vigerie đây, số mấy cô Hai?

- Số 5

- Vậy đây rồi, cô Hai.

Xe dừng lại cạnh cổng sắt có hai cửa rộng đóng kín trên cột xây ngọn đèn nhỏ soi sáng con số 5 sơn xanh, phía dưới là nút chuông

(1) Nay là đường Nguyễn Thị Minh Khai

điện. Bảy Liệng xuống xe, chờ xe đi khuất mới tiến lại bên cổng, ấn chuông.

Phải chờ khá lâu mới có tiếng chân người, miếng sắt nhỏ bên trên cánh cửa lật vào vừa lộ rõ mặt người, tiếng hỏi từ trong phát ra:

- Cô hỏi ai?

- Tôi ở dưới quê lên thăm ông bà Tư Cảo. Ông bà có nhà không?

- Có, có, mời cô vào.

Tiếng chốt sắt chạm mạnh, một cánh cổng mở ra, người đàn ông trên dưới ba mươi, áo sơ mi trắng bỏ trong quần xám đậm, chân mang giày đen, chỉnh tề, lịch sự đứng nghiêng mình đưa tay ra hiệu, Bảy Liệng bước vào. Chờ cho người đó cài cổng quay lại, cô ta ngập ngừng:

- Thưa, ông là...?

Không chờ Bảy Liệng dứt câu, người đàn ông mỉm cười tiếp lời mau mắn:

- Thưa, tôi là cháu dượng cô Tư. Hai bữa nay chú Tư cảm bệnh, tôi phải đến mỗi ngày giúp cô tôi săn sóc chú Tư, trông nom qua nhà cửa. Nào, xin mời cô Hai theo tôi.

Bảy Liệng đi theo ngay. Qua một khoảng

sân rải sỏi phía hông nhà, sát tường bên kia có xây bồn cây kiểng cách khoảng có máng cầu, ổi, thấp mà xum xuê xanh tốt. Trong nhà, ánh sáng đèn hắt ra từ cửa lớn bên hông tỏa sáng cả khoảng đi, trông rõ phía trong cùng là dãy nhà ngang trệt, có chiếc xe hơi màu xanh đậm bóng lộn dưới ánh đèn tròn, cạnh đó, hai phòng bồi bếp đóng cửa.

Đến bên thềm, người đàn ông dừng lại, tránh sang bên:

- Cô Hai vào đi, cô chú tôi ăn cơm xong lên cả trên lầu rồi, cô ngồi tạm trong phòng khách, tôi lên thông báo ngay.

Người đàn ông theo bước Bảy Liệng vào phòng cầu thang, trong có một tủ lạnh loại lớn, một bàn lót đũa-ra trắng để ly tách uống nước đều kê sát bức tường ngăn phòng nhỏ này với phòng khách chiếm trọn bên ngoài. Trong cùng là chân cầu thang lớn rộng. Nhìn qua khoảng cửa không cánh, phòng khách sáng rực ánh đèn huỳnh quang, bộ sa lông đậm, bộ bàn ăn mười hai ghế, những chiếc bàn nhỏ, tủ nhỏ chiếm các góc phòng, dưới sàn trải thảm nâu cài bông

xanh, trắng, cách bày biện và màu sắc hài hòa với những bức tranh sơn dầu treo tường, tạo cho căn phòng vẻ sang trọng tuyệt đẹp.

Người đàn ông khép cửa hông quay lại sau lưng Bảy Liệng, vừa nhanh, vừa chuẩn, hấn chặt mạnh cạnh bàn tay vào gáy cô gái, bất ngờ đúng lúc cô ta vô tình định tiến vào phòng khách. Chiếc túi xách rớt xuống, người đàn ông đỡ thân Bảy Liệng chưa kịp đổ theo, hấn nhẹ nhàng đặt cô ta nằm ngửa trên nền. Sức mạnh của cú đánh trúng hệ thần kinh sau gáy đã làm cô gái hôn mê tức khắc. Với hành động thành thạo, tự tin, người đàn ông không tỏ ra một chút lúng túng, nóng vội, hấn ngồi thấp xuống lấy tấm hình trong túi áo sơ mi ra so với khuôn mặt Bảy Liệng, lúc này đã chuyển màu trắng xám, hấn nhận ra những đường nét giống nhau. Cất tấm hình vào túi áo như cũ, hấn xách túi giả da để lên bàn nước, kéo khóa lỏi ra xấp quần áo phụ nữ, dưới cùng có một gói vải mà bên trong là một chiếc túi da mềm khá nặng. Hấn cẩn thận mở rộng túi da, những chiếc vòng ngọc, những hạt kim cương ánh lên dưới bóng đèn, hấn sững sờ lặng thinh, không cử động.

Vài phút sau, hình như đã lấy lại sự bình ổn trong lòng, hắn thận trọng xếp lại tất cả vào túi xách rồi kéo khóa. Hắn quay lại phía Bảy Liêng, mặt còn thần thờ, rõ ràng vừa rồi hắn đã toan tính và kịp thời dứt khoát dần lòng tham nhất thời để mưu sự tương lai. Hắn biết sợ, rất sợ những cặp mắt vô hình có khả năng nhìn thấu được ý nghĩ thoáng qua trong óc, cái chết sẽ đến dễ dàng với bất cứ ai bị nghi ngờ, kinh nghiệm sống đã giúp hắn biết rất rõ.

Để xua đuổi ý nghĩ chột đến chột tan, hắn lấy bao thuốc lá trong túi quần, gấn một điếu lên môi, bật quẹt ga rít hơi dài, khê ngược mặt lên trần nhà khói. Người đàn ông có khuôn mặt rần rỏ cân đối, mắt sắc, mũi cao, cằm rộng, làn môi hơi dày, nhiều ham muốn khiến hắn trở nên tàn nhẫn. Hắn quăng điếu thuốc hút dở vào góc nhà, khum người nắm hai chân cô gái kéo lại phía cầu thang. Hai ống quần của Bảy Liêng tuột lên gối để lộ hai miếng băng vải ở dưới bắp chân, hắn thả mạnh đôi chân bất động xuống nền nhà, rút ra từ hai băng vải một dao găm ngắn lưỡi, bên kia một súng nhỏ

rất hợp với đàn bà. Cầm hai thứ vũ khí trong bàn tay, hắn ngấm nghĩa giấy lát rồi đặt lên bàn cạnh túi xách. Hắn lại kéo tiếp Bảy Liêng vào trong gầm cầu thang. Nghĩ ngợi giấy lát, hắn rút khẩu súng ru-lô trong lần áo sơ mi dưới bụng, tay trái xoay chặt ống hãm thanh, gạt mở chốt an toàn, nhắm mặt cô gái bóp cò. Đầu Bảy Liêng giật lên đồng lúc với tiếng nổ không âm vang, nhiều vết máu từ thái dương cô gái ứa ra nhỏ xuống nền nhà. Hắn nhét súng vào chỗ cũ, qua phòng khách đến bên chiếc bàn con đặt cạnh bộ sa lông, nhắc ống điện thoại, quay số:

- A lô, 20086 phải không ạ? Thưa, tôi đại úy Vị. Xin được báo cáo...

Hắn im lặng lắng nghe vài giây, rồi tiếp:

- Thưa ông Cố vấn, tôi đang trực số 5 Vigerie đây ạ... Người có trong hình mà ông Cố vấn lệnh cho tôi đón đã đến hồi 8 giờ... Vâng, tôi giải quyết đúng theo chỉ thị... Dạ, có hành lý mang theo, tôi xin đưa về ngay trình ông Cố vấn... dạ... Tôi đi ngay.

Đặt ống nghe vào máy, đại úy Vị trở lại phòng cầu thang, tắt hết đèn trong nhà, bỏ khẩu

súng, dao găm vào túi xách, cầm theo ra ngoài. Hấn đóng khóa cửa hông nhà, đi lại phía xe hơi đậu sẵn trong ga-ra, đặt chiếc túi xách bên cạnh ghế ngồi, khởi động máy cho xe lăn bánh ra sân. Hấn dừng lại bước xuống, tự kéo hai cánh cổng, đưa xe ra ngoài đậu sát lề đường, trở lại đóng khóa cổng rồi lên xe phóng thẳng. Khoảng mười phút sau, hấn đã có mặt tại tư dinh của cố vấn Ngô Đình Nhu sau dinh Gia Long.

Tên vệ sĩ mở cửa cho hấn và trình trọng:

- Mời đại úy vào, ngài Cố vấn đang chờ.

Đại úy Vị bước vào phòng, cánh cửa bọc da khép lại sau lưng. Ngô Đình Nhu đã ngồi trên ghế sa lông chờ sẵn. Nhu đưa tay chỉ chiếc ghế đối diện:

- Ngồi xuống đi, kể lại nghe coi.

Hấn dập chân lập nghiêm chào xong mới ngồi xuống. Đặt chiếc túi xách cạnh chân bàn chính giữa hai người, hấn trình trọng:

- Thưa ông Cố vấn, đúng như dự đoán của ông Cố vấn, con nuôi mụ Soái đã đến tìm vợ chồng Tư Cảo. Rõ ràng chúng chưa biết vợ

chồng Tư Cảo đã trốn đi Pháp. Bảy Liệt mang theo chiếc xác này, trong số quần áo phụ nữ có giấu một túi da mềm chứa đầy hạt xoàn và vòng ngọc. Tôi chỉ ngó qua... thưa đúng là tài sản... dạ, hơn cả tài sản của một tỉ phú.

Vẫn nhìn xói vào đôi mắt của viên đại úy, thấy vẻ lúng túng ngập ngừng, Nhu hơi nhếch mép mỉm cười, rồi gật gù chậm rãi:

- Gom góp bao nhiêu năm, cướp giết bao nhiêu người, vợ chồng Soái mới thu vén được như vậy, nên khư khư ôm giữ bên mình không dám gửi ra nước ngoài. Đúng như ta dự tính, nếu không kịp nắm chắc, canh chừng những tên thân thuộc của mụ ta thì quả bị vượt mất rồi.

Ngừng giây lát, Nhu hất hàm, trở lại vẻ lạnh lùng lúc đầu:

- Anh đã giải quyết con bé rồi chứ?

Vị cười tự đắc:

- Dạ rồi, thưa ông Cố vấn. Chỉ thiếu thận trọng một ly thôi, có thể tôi đã bị nguy hiểm với con bé rồi.

Hấn lấy khẩu súng ngắn và con dao găm

trong túi ra đặt lên bàn, rồi tiếp:

- Con bé giấu kín hai vật này ở dưới bắp chân, tôi không hề phát hiện ra, nó đúng là thú dữ.

Nhu vừa ngắm nghía hai thứ vũ khí, vừa gật gù:

- Theo lời tên Thịnh, cháu của mẹ Soái thì Bảy Liệt chỉ huy gần hai trăm lính gái, giỏi võ, gan lì, được vợ chồng Soái tin cậy nhất. Chính tôi đã nói với anh trước rồi.

- Thừa vâng, nhớ lời dặn của ông Cố vấn, tôi đã ra tay trước đúng lúc nó hoàn toàn bất ngờ.

Hình như Nhu đã nôn nóng, hấn nhìn chiếc túi xách, với giọng ra lệnh:

- Anh cho tôi coi chiếc túi da đi!

Đại úy Vị hấp tấp kéo khóa, lôi từ trong chiếc xác du lịch, một chiếc túi da gói kỹ trong lớp áo cũ, trịnh trọng bằng hai tay đưa cho Nhu. Nhu cố ý giữ thái độ thờ ơ mở túi ngó sơ qua rồi đặt ngay lên mặt bàn, giọng hấn trở nên thân mật:

- Chúng ta đang trong tình trạng thiếu

trước hụt sau, người Mỹ còn dè dặt thăm dò, chưa phóng tay viện trợ, ngân quỹ quốc gia có được số này quả là ơn trên đã phù hộ chúng ta. Thay mặt Thủ tướng và Chính phủ, tôi ghi công đầu về phần “thiếu tá”...

Nhu đưa bàn tay cho đại úy Vị nắm chặt bằng cả hai tay, hấn xúc động được vinh thăng thiếu tá quá bất ngờ, trong khi Nhu cười cợt mở:

- Để mừng công thiếu tá, chúng ta phải uống nhé? Nào, anh qua phòng kia - Nhu chỉ cánh cửa bên trái còn khép kín - mở tủ rượu lấy chai Champagne đem ra đây, mình cùng ly.

Vị nhanh nhẹn đứng lên tiến về phía vách trái, mở cửa bước vào phòng cạnh đó. Chỉ trong mấy giây ngắn ngủi, từ phòng bên vang ra một tiếng động mạnh, tiếng động của một thân người rớt xuống nền nhà, rồi im lặng. Nhu lạnh lùng khoan thai đứng dậy, đi lại phía cửa, đứng yên nhìn vào. Đây là phòng rửa mặt riêng, nhưng có tủ lạnh, có tủ búp-phê, cánh cửa còn mở, phía dưới sàn, thiếu tá Vị nằm yên không động. Nhu từ từ bước đến bên cạnh, cúi xuống rút

trong làn áo sơ mi phía trước bụng Vị khẩu súng ru-lô, bình thần, nhằm vào đầu viên tân thiếu tá, bóp cò. Tiếng nổ như bị nghẹn tắc, không âm vang lớn, làn khói mỏng tan ngay, từ lỗ nhỏ bên thái dương nạn nhân rịn máu, cặp mắt kinh ngạc còn mở lớn ngó vào khoảng không. Viên thiếu tá đã ngã xuống và hôn mê ngay từ lúc mở cánh cửa tử, bộ phận tự động bên trong bắn ra một luồng hơi cực độc, giờ thì hắn đã chết hẳn, mang theo một bí mật về cái tài sản tỉ phú, cái công lớn mà hắn vừa hoàn thành!

Nhu lấy chiếc khăn trong túi quần lau khẩu súng, thận trọng lót tay đặt báng súng ấn mạnh vào bàn tay phải của tử thi, rút tấm hình Bảy Liêng còn trên túi Vị bỏ vào túi mình, hắn lặng lẽ ra khỏi phòng, khép cửa, đi đến bên sa-lông, ngồi xuống ghế. Hắn dùng hai ngón tay ám khói nhón một điếu thuốc Melia trong hộp sơn mài, bật quẹt ga châm hút. Vài phút sau, hắn đứng dậy cầm theo chiếc túi da, đi lại bàn giấy, ngồi xuống chiếc ghế có trục xoay. Sau lưng ghế là chiếc tủ sắt cao hơn đầu người, mặt tủ nổi rõ bốn ổ khóa số mạ kền sáng bóng.

Hắn dốc chiếc túi da xuống lòng cái khay tre đựng thư từ, những hạt kim cương tràn xuống cùng với những vòng ngọc, dây chuyền bạch kim và lác đác vài món trang sức bằng vàng. Bằng hai ngón tay, Nhu cào đi gầy lại, những viên đá quý chuyển động theo chiều tay, ánh sáng phản chiếu lên mặt hắn đang nghiêng nghiêng ngăm ngía. Nhu vừa rít từng hơi thuốc lá dài vừa đùa chơi với cái tài sản không nặng về trọng lượng nhưng khổng lồ về giá trị, cái tài sản mà vợ chồng Năm Lửa đã dành dụm gần trọn đời bằng máu của đồng bào giờ đây đã nằm gọn trong tay Ngô Đình Nhu. Trong phòng im ắng về đêm, chỉ còn chiếc đồng hồ treo tường từng giây gõ nhịp đánh và đều. Gần mười phút trôi qua, Nhu chậm chậm nhặt từng nhúm hạt xoàn, từng chiếc vòng ngọc bỏ lại vào túi da, kéo khóa, đứng lên mở tủ sắt lớn đặt vào ngăn trong. Ngồi xuống ghế quay qua phải, Nhu uể oải nhắc ống điện thoại dùng trong nội thất:

- Thiếu tá Cương? Đến phòng tôi.

Nhu vừa dứt xong điếu thuốc, thiếu tá Cương đã mở cửa vào. Hắn khoảng bốn mươi

tuổi, vận quần áo dân sự, tóc để thấp, chải bóng láng, khuôn mặt hơi dài, đôi mắt nhỏ so với sống mũi cong vòng, cặp môi tai tái, ẩn hiện sắc thái lạnh lùng, thâm độc.

- Thiếu tá Cương có mặt.

Nhu ngoắc tay:

- Ngồi xuống đi.

Bằng giọng nói rầu rầu, Nhu kể lể:

- Đại úy Vĩ có nhiệm vụ trực căn biệt thự số 5 Vigerie, trưa nay anh ta bắt cóc một cô gái đưa về đó. Hình như cô gái quê có ít vàng tiền gì đó, anh ta đã giết và đoạt số vàng. Tôi bất ngờ phát hiện, rất bức anh ta đã làm ô danh sĩ quan Quân lực Quốc gia, tạo tiếng xấu cho Thủ tướng. Tôi kêu về đây vừa neta cho một trận, có lẽ quá sợ, nhân lúc xin qua phòng bên rửa mặt hấn đã tự bắn vào đầu, chết ngay ở đây.

Nhu hất đầu về phía cửa bên phải, viên thiếu tá quay mặt nhìn theo, rồi đồng lúc cả hai quay đầu lại, bốn mắt nhìn nhau, Nhu tiếp:

- Với ý định la rầy cho qua, không ngờ anh ta ... - Nhu ngập ngừng lắc đầu biểu lộ

thương tiếc - Có thể vì tôi mắng quá lời, anh ta không chịu nổi, mắc cỡ!

Nhu đẩy nhẹ hộp thuốc lá qua cho viên thiếu tá sau khi nhón một điếu, cả hai đốt thuốc yên lặng nhìn làn khói vươn cao, đám chiếu giấy lát như kèm cho cơn xúc động qua đi. Nhu cao giọng:

- Thôi lỡ rồi! Anh phải làm ngay mấy việc. Tắm liệm đại úy Vĩ, lấy máy bay đưa xác về Quảng Trị giao cho gia đình. Qua trung tá Đinh Sơn Thung, Bộ Quốc phòng, chỉ thị làm giấy báo tử, hy sinh vì công vụ, bị phiến loạn Ba Cụt phục kích sát hại. Xuất hai trăm ngàn tiền thưởng và truy thăng thiếu tá, vợ con được hưởng tiền tuất. Còn xác cô gái bên số 5, thủ tiêu ngay đêm nay. Anh giải quyết hai việc, tranh thủ sớm nhất. Nội vụ chỉ riêng anh và tôi biết thôi. Hiểu chứ?

Từ đầu đến khi nhận xong lệnh, viên sĩ quan tùy viên cố vấn Chính phủ vẫn giữ thái độ phục tùng đến lạnh lùng, không một nét thay đổi trên mặt, ngay cả khi được báo tin người bạn thân, người chiến hữu của hấn tự

sát. Hấn đứng phắt dậy, lập nghiêm, nhấn giọng:

- Tuân lệnh ông Cố vấn, tôi hiểu!

Nhu cúi đầu xuống, nhìn tập giấy trước mặt, tỏ ý hấn cần tiếp tục làm việc, chỉ thốt ra mấy tiếng gọn sắc!

- Xong rồi, anh đi đi!

II

Trong phòng làm việc của cố vấn Chính phủ, Ngô Đình Nhu chăm chú nghe Trần Kim Tuyến, giám đốc Sở nghiên cứu chính trị - thực chất là cơ quan mật vụ - trình bày về lý lịch và hoạt động của người phụ tá mới của hấn:

- Lê Nguyên Vũ sinh năm 1926 tại Thanh Hóa. Là đồng hương với tôi, tôi ở Nga Sơn, anh ta ở huyện Hoằng Hóa. Cha, chú đều xuất thân từ khoa bảng, làm quan, bác ruột là Lê Nguyên Phan làm tới thị Lang Bộ Lại cùng thời Cụ nhà ta⁽¹⁾ đang làm thượng thư trong triều đình Huế. Vũ học trường nhà chung Thanh Hóa bốn năm trung học, được linh mục Ponce bề trên

(1) Chỉ Ngô Đình Diệm.

nhà dòng đỡ đầu, có thể anh ta đã trở lại đạo hồi đó. Cha Crass xác nhận, mỗi lần từ Hà Nội vào thăm Cha Ponce đều gặp Vũ ở cạnh Cha, cả hai tỏ ra thân thiết. Năm 1950, Vũ ra Hà Nội tiếp tục học đại học Văn khoa, lại được linh mục Dương, giáo sư triết học đỡ đầu. Năm 1951, cha Dương giới thiệu Vũ tham gia hoạt động trong chi hội Hòa bình thế giới do Nguyễn Hữu làm chủ tịch, được cử phụ trách sinh viên, hồi đó tôi cũng gia nhập nhóm sinh viên này. Để có tiền ăn học, Vũ đã xin dạy học tư tại trường trung học Ô Chợ Dừa, trường của Dòng Chúa cứu thế Hà Nội mở do linh mục Gagné làm hiệu trưởng. Vũ còn cộng tác viết cho tuần báo "Đạo bình đức Mẹ" của linh mục Nguyễn Ngà. Trong giấy giới thiệu, cha Gagné xác nhận Vũ là giáo viên dạy giỏi, tận tụy có tư cách tốt, cha Nguyễn Ngà thì chứng nhận anh ta là một cây viết vững, sâu...

Tuyến lật từng tờ giấy trong hồ sơ, có những bản photocopy, bản đánh máy, hình phóng lớn của Vũ, nhưng Nhu tỏ vẻ không cần coi, Tuyến để vào chỗ cũ và tiếp:

- Trong hai năm sinh hoạt với nhóm sinh

viên, tôi nhận thấy anh ta có trình độ chính trị, thông minh, có tư cách, trung thực với bạn bè. Cha Dương tỏ ra mến trọng Vũ như bạn vong niên, không phân biệt thầy trò như đối xử với các sinh viên khác...

Chuông điện thoại reo, Tuyến phải dừng lại, Nhu uể oải dụi mẩu thuốc hút dở vào gạt tàn, xoay người cùng ghế trượt qua phía bàn nhỏ, trên bàn có một hàng ba máy điện thoại. Nhắc ống nghe, giọng Nhu hơi gắt:

- A lô? ... Tôi nghe đây!... Được, năm giờ tôi qua.

Tuyến ngược nhìn đồng hồ trên tường: 15 giờ 30 ngày 11-4 (1956) rồi đốt thuốc châm hút, nhưng Nhu đã quay lại:

- Võ Văn Hải báo, ông Cự và đại tá Lansdale đi nghỉ cuối tuần ở Long Hải đã trở về, Cự dặn tôi lại ăn cơm chiều. Nào chúng ta tiếp tục.

- Vâng! Tháng 12-1954, Vũ từ Hà Nội di cư vào Sài Gòn một mình. Gia đình bị kẹt lại Thanh Hóa, điều này dễ hiểu thôi, vì anh ta làm sao dám trở về quê? Tại đây, Vũ chỉ có hai người thân thiết nhất: linh mục Dương, Cha

dở đầu và Hoàng Văn Trọng, anh em kết nghĩa. Trọng là bạn cùng học với cha Dương, họ cùng nhau sống nhiều năm trong dòng Đa Minh ở Phi Luật Tân, ở Hồng Kông, học mãi đến năm thứ năm Đại chủng viện, Trọng mới xuất tu ra Huế, lấy vợ, thi cử nhân luật, làm thẩm phán tòa án Thượng thẩm Huế. Năm 1949, chính phủ Nguyễn Phan Long mời Trọng ra làm bộ trưởng Nội vụ, hai năm sau, Trọng về quê vợ, ở hẳn Hà Nội. Cuối năm 1954, Trọng di cư vào Nam, được bộ trưởng Huỳnh Văn Nhiệm mời ra làm đồng lý cho Bộ Nội vụ trong chính phủ Liên hiệp vừa qua. Cũng trong giai đoạn này, Trọng đã tiến cử Vũ làm phụ tá cho Nhiệm. Vũ có thông báo với tôi khi vào nhận việc tại Bộ Nội vụ, chính tôi khuyên anh ta và cả Trọng, cứ làm ở Nội vụ, vì ở đâu cũng là công việc chung của Chính phủ. Sau khi bọn giáo phái từ chức, nội các cải tổ, Vũ được cha Dương đưa về viết cho tờ báo "Tinh thần" của Nha tổng tuyên úy công giáo trong Bộ tổng tham mưu. Với khả năng và trình độ văn hóa của Vũ, ý kiến của Cha Dương nên đặt anh ta ở vị trí xứng đáng, tôi đã mời Vũ làm phụ tá cho tôi để qua giúp

anh Nguyễn Thiệu nắm “Phong trào Cách mạng quốc gia” đô thành bộ.

Tuyển đã trình bày xong, nhưng Nhu vẫn tỏ vẻ đăm chiêu, im lặng. Trong phòng chỉ có hai người, cánh cửa bọc da cách ly mọi tiếng động từ bên ngoài, lúc này càng nghe rõ hơn nhịp gõ đều đều của đồng hồ treo tường cùng động cơ rì rì của máy điều hòa. Lát sau, Nhu mới lên tiếng:

- Anh đã nghiên cứu kỹ tờ tố cáo của tên gì đó nhận là đồng hương với anh ta chưa? Chính ông Võ Văn Trưng đã báo cho tôi tháng trước.

- Thưa anh rồi! Tên Nguyễn Gia tự khai từng làm phó chủ tịch xã, cán sự đoàn dân công, được phong chiến sĩ thi đua, bỏ trốn vào đây. Hắn phát hiện Vũ đang làm phụ tá tổng trưởng Nội vụ và lấy làm ngạc nhiên. Theo hắn, Vũ là Việt cộng chính cống - Tuyển nhấn giọng nhưng lại mỉm cười mỉa mai - nên rất thắc mắc khi thấy anh ta giữ một chức vụ cao trong chính phủ, đã tố cáo với ông Trưng, ủy viên Trung ương đảng⁽¹⁾ là bà con của hắn.

Tuyển nhìn thẳng vào cặp mắt lạnh lùng của Nhu, mạnh dạn:

- Theo tôi, từ các anh Kiều Công Cung, Trần Chánh Thành, Hoàng Trọng Bá, Lê Khắc Duyệt... nhiều anh em đã hoạt động trong hàng ngũ Việt Minh mãi đến khi biết rõ cộng sản và Việt Minh chỉ là một, họ trở về ngay với chính nghĩa quốc gia. Trường hợp Vũ không có chi khác biệt.

Nhu cau mày:

- Khác chứ? Theo lời tố giác, Vũ đã được cộng sản kết nạp vào Đảng từ năm 1949!

- Thưa vâng, tên Gia khẳng định như thế, có điều hắn không phải là đảng viên cộng sản nên chẳng biết gì về tổ chức đảng. Hắn cố ý nhấn mạnh điểm này để tự đánh giá cho là quan trọng. Rõ ràng hắn có chủ ý hướng cho chúng ta tin nên đã làm tôi nghi ngờ chính hắn thiếu trung thực. Như chúng ta biết, Đảng cộng sản Đông Dương tuyên bố giải tán, tất nhiên là để rút vào bí mật, từ đó họ giữ kín tuyệt đối cả tổ chức lẫn con người, đứng ngoài

(2) Đảng “Cần lao nhân vị”

chỉ nhìn qua hiện tượng mà suy luận rất dễ sai lầm. Ngay phía ta cũng thế, bất cứ ai đã cộng tác với chúng tôi, bên ngoài họ đều gắn cho là đảng viên “Cần lao” hết. Phần Lê Nguyên Vũ, xuất thân từ một gia đình mà Việt Minh không đủ tin, làm sao họ có thể nhận anh ta vào Đảng cộng sản?

Cặp mày giãn ra, ánh mắt của Nhu dịu lại, nhưng vẫn với giọng gay gắt cố hữu:

- Đối chiếu với lý lịch tự khai của anh ta, có chi đáng lưu ý?

- Thưa, Vũ không giấu giếm một điểm nhỏ nào. Năm 1945, gia nhập Đoàn thanh niên Cứu quốc, 1947 được tuyển vào ngành công an, công tác tại ty công an Thanh Hóa; năm 1950, Việt Minh thực hiện chính sách tăng cường thành phần cố nông vào các cơ cấu chính quyền, Vũ bị loại khỏi công an, về ở tại xã địa phương, cũng là cơ hội thuận lợi để anh ta trốn ra Hà Nội.

Nhu vừa ngồi nghe vừa liên tục hút thuốc theo thói quen. Thấy Nhu chưa có ý kiến, Tuyến tiếp:

- Khi nhận bản tố giác anh chuyển qua, tôi đã đến gặp anh Lê Kiểu, hiện là bác sĩ quân y để thẩm tra lại. Từ năm 1945 đến 1950, anh Kiểu đã làm Phó chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chánh tỉnh Thanh Hóa, anh Kiểu không biết Vũ nhưng biết gia đình này, đúng là thành phần không được Việt cộng ưa chuộng. Hồi ấy - anh Kiểu nói - hầu hết thanh niên có học đều hăng hái tham gia hoạt động kháng chiến chống thực dân, nhưng không phải ai cũng được vào đảng, tiêu chuẩn chủ yếu được kết nạp phải là thành phần cơ bản. Qua những nhận xét của anh Kiểu và số người khác nữa, tôi rất yên tâm trong vụ mời Vũ cộng tác. Sở nghiên cứu chưa có đủ người, hạng có khả năng như anh ta thì hiếm lắm.

Nhu vươn vai dựa vào thành ghế tỏ ra mệt mỏi. Năm mươi tuổi, trong gần mười năm chiến tranh vừa qua hần quá long đong, thời trai trẻ lại lao vào cuộc sống trác táng buông thả theo lối sống của số đông công chức thời Pháp. Tuy nhiên, Nhu đã ở Âu châu trong thời du học, hấp thụ lối tiếp xúc nói chuyện, không có vẻ quan liêu phong kiến như Diệm, nên người đối

thoại với Nhu cũng cảm thấy thoải mái hơn. Đặc biệt Nhu thận trọng trong cách ăn mặc, vừa hợp thời trang vừa đúng mức. Trong số tay chân thân cận, chỉ riêng có Trần Kim Tuyến, thư ký riêng của Nhu, nay là giám đốc Sở mật vụ, là Nhu không giữ kẽ, được tiếp ngay trong phòng ăn, phòng ngủ, bất kể giờ giấc, chứng tỏ Nhu tin Tuyến ở mức cao hơn. Vì vậy, đôi khi trước mặt Tuyến, Nhu có cử chỉ thiếu lịch sự chỉ là ngoại lệ.

- Thôi được, tôi đồng ý với anh, cho tổ chức lễ kết nạp để ràng buộc anh ta vào kỷ luật của đảng.

Nhu dướn người về phía trước, lại đốt thuốc, gạt gù nhẹ nhẹ, tiếp:

- Thực ra tôi rất thích những mẫu người đó, như Võ Đức Diên ở tổng ủy Dinh điền, như Kiều Công Cung ở Công dân vụ, họ có văn hóa, có khả năng hơn chúng ta về kiến thức chính trị, phần mà họ được Việt Minh đào tạo. Có họ, chúng ta hiểu được Việt cộng, nhờ họ, chúng ta đánh địch những đòn đau, những đòn trúng. Nhưng đối với họ, khi tin được mới sử dụng,

anh nhớ nhé! Đã sử dụng phải sòng phẳng, đó là nghệ thuật thuyết phục họ hết lòng với chúng ta.

Nhu liếc nhìn đồng hồ:

- Tôi chỉ còn hơn nửa giờ dành cho anh, hãy tóm tắt công việc của phong trào kết quả đến đâu? Tôi nghe đây.

- Thưa vâng! Theo lệnh của anh, tôi đã giao toàn quyền cho anh Vũ giúp anh Thiệu tiến hành việc củng cố Ban chấp hành đô thành đến các quận bộ và khu bộ, từ đó tập hợp lực lượng phong trào làm nòng cốt, chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội. Ban chấp hành Đô thành bầu lại chỉ giữ 29 ủy viên, kể cả chủ tịch, gạt bỏ hết số "danh dự". Đây là ý của anh Vũ, tôi và anh Thiệu sau khi bàn bạc cũng nhất trí.

Nhu gơ tay ra hiệu, Tuyến ngừng lại.

- Sao không giữ đủ 37 như lúc đầu, lại còn gạt bỏ số ủy viên danh dự? Ý gì vậy?

- Thưa anh, Vũ làm vậy là đúng. Trước đây Ban chấp hành lâm thời với số ủy viên quá đông, nhóm nào cũng giành đưa người nhóm mình vào, nạn chia rẽ bè phái phát sinh, hầu

hết chỉ mong chiếm chỗ đứng để rồi cầu cạnh, nịnh hót kiếm ghế ngồi, đã không làm được việc cho phong trào, còn phá hoại nội bộ, gây dư luận xấu ra ngoài. Lựa chọn lại, đào thải bớt, vừa hạn chế phức tạp, vừa nâng cao được giá trị. Bỏ những ủy viên đại diện đảng này, phái nọ vừa không biết làm gì, vừa không đóng góp gì gọi là chút công của, chỉ tổ “nhiều sãi không ai đóng cửa chùa”. Trong số dự kiến đã trình anh duyệt, khi bàn tính lại, chúng tôi chỉ giữ hai ủy viên của chị Nhu, trong đó có chị Nguyễn Thị Minh vợ anh Nguyễn Văn Là, Tổng giám đốc công an và bốn của Đức cha Từ và Chi, loại bỏ bảy, bọn này luôn gây rắc rối, dựa thế đại diện lực lượng giáo dân di cư làm loạn. Các ủy viên Hoa kiều, ngoài hai người do các bang hội Chợ Lớn đề cử, còn lại 16 thương gia hoàn toàn mới, họ tự đến cầu cạnh, tự nguyện ủng hộ phong trào trên dưới một triệu mỗi người. Chúng ta không cần loại phe phái chính trị xôi thịt, chúng ta cần có tiền cho phong trào, vừa có hơi tiền đã thấy có người bu lại hăng hái, tích cực nhận công tác. Các khu bộ, quận bộ nào cũng gây được quý cả triệu đồng,

có vài quận thu hai, ba triệu đồng. Đúng là có mặt tất có ruồi, sinh khí của phong trào cơ sở trôi dạt tức khắc. Và đây là kết quả trong mấy tháng hoạt động. Trong bốn triệu dân Sài Gòn - Chợ Lớn, đã có xấp xỉ tám trăm ngàn người chịu tham gia phong trào. Hoạt động của chiến dịch “tố cộng, diệt cộng” phía các anh Cung bên Công dân vụ, anh Là bên cảnh sát càng tích cực, càng đẩy dân chúng nhào vô các khu bộ nhận thẻ đoàn viên, tấm thẻ màu nhiệm bảo đảm cho họ yên tâm về mặt chính trị, an toàn trong đời sống xã hội. Chúng ta có quyền tự hào, chưa có một đảng chính trị nào ở miền Nam này, ngay cả đảng Đại Việt, có lực lượng hùng hậu như đảng ta.

Nhu nghe rất chăm chú, hiểu rõ Tuyến đang áp dụng kế sách “cây gậy và củ cà rốt” của cố vấn Mỹ chỉ đạo. Nhưng với Nhu, tuổi đời gần gấp hai tuổi Tuyến, nửa đời lăn lộn trong nhiều chế độ chính trị để sống được, ngoi lên, hẳn không chấp nhận hoàn toàn lối đánh giá đơn giản chủ quan như Tuyến. Nhu không kém thủ đoạn, trái lại còn già dặn, sâu sắc hơn nhiều. Hẳn chưa vội phê phán, chưa muốn chặn

lại cái tinh thần phục vụ hăng say của Tuyến đang lao vào công việc có lợi cho sự nghiệp của chính anh em Nhu, nhất là trong giai đoạn khó khăn ban đầu này, nên trước hết hẳn khích lệ:

- Tốt đấy! Các anh đã làm được việc. Với đà này, anh phải hướng cho Thiệu tập trung mọi nỗ lực đẩy phong trào mạnh lên. Trước mắt nắm cho được dân chúng, chủ động xếp đặt cuộc bầu cử Quốc hội sắp tới thành công. Phải thành công trong công bằng. Bọn Pháp còn đây, những người Mỹ không phải tất cả đều ủng hộ chúng ta đâu, giở trò gian lận trong bầu cử bị chúng phát hiện được chúng ta sẽ bị đánh gục đấy. Còn về lâu về dài, chính anh phải tuyển lựa một số nhân viên có năng lực, tung qua phong trào Thành bộ nghiên cứu lý lịch số đoàn viên tốt, thành lập một mạng lưới mật vụ nằm sâu trong dân, rải khắp Sài Gòn, Chợ Lớn ngày đêm sẵn lòng Việt cộng kể cả bọn đối lập, hỗ trợ cho sách lược tổ cộng diệt cộng.

Với kế hoạch mật vụ toàn dân này, anh lập một bản dự trù kinh phí, cứ rộng rãi đi, tôi sẽ trình ông Cụ duyệt chi. Chúng ta sẵn sàng mua mọi nguồn tin với giá cao, mua những

tên Việt cộng, kể cả những tên phản động đối lập với bất cứ giá nào. Cần có an ninh ở thủ đô để Nhà Trắng và Quốc hội Mỹ phải công nhận chúng ta có khả năng, có chính phủ mạnh, có thể họ mới yên tâm phóng đô la ra, nhất là vấn đề chống bọn cộng sản họ sẵn sàng tung tiền ra không keo kiệt. Anh biết đấy, trọn một năm nội chiến không đẹp xong, Quốc hội Mỹ không chịu duyệt viện trợ, tổng thống Einsenhower liên tục phái người qua xem xét, gần như quay lưng lại phía chúng ta. Một số người Mỹ khác chẳng ưa gì chúng ta đã nhăm nhe, tung con bài Phan Quang Đán ra, ông Cụ mất ăn mất ngủ. Quả là may mắn, Trần Văn Soái đã về hàng, miền Tây tạm ổn. Lạy chúa! Chúng ta mang ơn thằng cha Năm Lửa đấy, chính hắn xoay mặt Tổng thống Mỹ lại với ta, chính hắn đã thúc Quốc hội Hoa Kỳ chấp thuận ngay hai trăm triệu đô la viện trợ, bây giờ anh đã hiểu tại sao ông Cụ căn dặn chúng ta dành nhiều ưu đãi cho vợ chồng Soái rồi chứ? Trước đó, Cụ đã quyết không tha mạng hắn.

Nhu ngừng lại, châm thuốc hút, rồi tiếp:

- Tôi không ngây thơ tin vào lực lượng ô

hợp nhận thẻ đoàn viên “Phong trào” như nhận bùa hộ mệnh, mà anh vừa trình bày. Dân chúng miền Nam, ngay cả trong nội đô, đã bị cộng sản đóng dấu son từ khi họ lãnh đạo Việt Minh cướp chính quyền, dấu son đó đậm mãi trong suốt thời kỳ kháng chiến chống xâm lược Pháp. Bây giờ, chúng ta phải tẩy xóa cái dấu son đã từng khắc sâu trong lòng dân không dễ dàng đâu.

Đầu óc người dân không còn chỗ trống dành cho chúng ta cấy cái “chính nghĩa quốc gia” vào, cả anh và tôi đều phải hiểu như thế! Phải kiên nhẫn chờ. Chờ người Mỹ họ tung đô-la vào, ta vụng lại cuộc sống bằng đô-la, đô-la sẽ làm mờ đi tín phiếu Cụ Hồ, no đủ sẽ làm mờ đi những lý luận chính trị, và người Mỹ khi họ thấy chúng ta làm được việc, họ sẽ nhanh chóng đổ tiền ra. Họ tôn thờ chủ nghĩa thực dụng mà. Theo chủ trương của đại tá Lansdale và tướng O Daniel, họ sẽ thực hiện kế hoạch Livingwall tạm gọi là kế hoạch dựng các hàng rào người, bằng triệu dân di cư này. Họ đã bốc đi phần nửa trong chương trình dinh điền định cư, thực chất là để đưa đến các căn

cứ quân sự chiến lược miền Đông Sài Gòn, Ban Mê Thuật, Cái Sắn v.v... một số quốc lộ trọng yếu, phần nửa còn lại dành cho vành đai thủ đô và sân bay Tân Sơn Nhất tạo nên những Livingwall bảo vệ vùng chiến lược quân sự ngày mai. Trong phạm vi thủ đô, các anh hãy dựa vào nửa triệu dân Bắc di cư đó, lấy họ làm hạt nhân đẩy phong trào lên, các nơi khác, anh giao cho anh Kiều Công Cung bên Công dân vụ.

Đồng hồ điểm năm tiếng, Nhu ấn đầu thuốc hút dờ lên gạt tàn đầy ắp, vươn vai đứng lên:

- Đã đến giờ, tôi phải đến với ông Cụ. Ngày mai anh phải đi đấy. Kế hoạch đã bàn kỹ rồi, anh chỉ đạo ông Thơ và trung tá Tư thực hiện. Phải thanh toán xong vấn đề phiến loạn Hòa Hảo, củng cố lòng tin của tổng thống Eisenhower. Anh đã đọc thư của ông ta gửi ông Cụ nhà rồi đấy, tuy ông ta luôn luôn nhắc đến điều kiện, nhưng về phía ta, cũng phải đáp lại lời hứa hẹn tốt của Chính phủ Hoa Kỳ bằng công việc làm xứng đáng, tỏ ra chúng ta có khả năng thực hiện được sách lược của họ.

Tuyển đứng dậy theo Nhu, kính cẩn lắng

nghe, Nhu bước tới bên Tuyến vỗ vai thân mật:

- Có thể anh đưa Vũ đi theo anh, anh ta am hiểu Hòa Hảo trong thời gian ở bên Bộ Nội vụ, may ra giúp anh được gì chăng? Nếu như kế hoạch A bị vượt, tức tức thực hiện kế hoạch B, quan trọng là kế hoạch nào cũng thắng lợi ở chỗ bất ngờ.

Nhu đưa tay cho Tuyến bắt:

- Thôi, mai anh cứ đi, cốt là thành công.

- Tôi sẽ cố gắng, hy vọng báo tin kết quả về anh sớm nhất.

III

Đến đầu đường Bà Lê Chân, bên hông khu chợ Tân Định, Vũ cho xe chạy chậm lại, lách qua ba chiếc xe du lịch đậu sát lề đường. Con đường nhỏ này trở nên nhộn nhịp, xe hơi đủ kiểu, đủ màu từ khi tấm bảng dài mười thước nền vàng với hàng chữ đỏ “Phong trào Cách mạng Quốc gia đô thành bộ Sài Gòn - Chợ Lớn” được dựng trên nóc căn biệt thự số 62. Vũ cho xe quẹo vào cổng đến vị trí dành

riêng, dừng lại bên cạnh hai chiếc xe quen thuộc của chủ tịch Nguyễn Thiệu và ủy viên thường trực Nguyễn Văn Phúc. Vũ xuống xe đi qua phòng khách lớn, anh chỉ giơ tay chào chung số ủy viên và số khách quan hệ giao dịch rồi rẽ vào hành lang đến văn phòng của “ủy viên tổ chức”. Vừa ngồi xuống ghế, viên thư ký già đã ôm tập hồ sơ trình trọng đặt lên bàn:

- Thưa ông ủy viên, bác sĩ Tuyến vừa kêu điện thoại lại, nói có việc cần trao đổi, tôi báo ông chưa đến, bác sĩ dặn, khi ông đến văn phòng, ông gọi điện cho bác sĩ ngay.

- Cám ơn! Giấy tờ có gì không bác?

- Thưa có hai công văn xin chữ ký của ông ủy viên không có chi quan trọng.

- Thôi được, bác để đó tôi.

Chờ bác thư ký về phòng riêng, Vũ nhắc ông điện thoại quay số:

- A lô! Anh Tuyến hả?... Vũ đây anh, có gì đấy anh?... Không có gì quan trọng, nếu có thì anh Thiệu, anh Phúc ở nhà giải quyết, tôi đi với anh vài ngày được thôi. Vâng, nửa giờ tôi qua gặp anh.

Vũ đặt ống nghe rồi giờ coi kệp bìa để sẵn trước mặt: tài liệu tham khảo, bản tin Việt tấn xã, tập báo ngày và công văn trình ký, sổ công văn nội bộ anh đã biết nội dung trước khi cho đánh máy.

Vũ đốt thuốc, ngả lưng vào thành ghế suy nghĩ. Việc Tuyển mời anh đi Cần Thơ chiều nay, hẳn nói công việc khá quan trọng không thể trao đổi qua điện thoại có gì liên can đến vị trí, chức năng của anh? Vấn đề Trần Văn Soái chẳng? Hay vấn đề Hòa Hảo?

Rít một hơi thuốc dài, Vũ lặng đi giây lát, kiểm lại rất nhanh và cũng nhận định rất nhanh. Về bản thân không có gì đáng quan tâm khi anh đã tạo được mức tin cậy khá cao và vững, dù gần đây anh thấy lác đác một số tên phản bội quê hương trốn vào hàng địch trong dịp đình chiến nhưng chúng không có cơ sở để hại anh được. Đây là vấn đề cốt lõi, mà thủ trưởng Trung tâm và đồng chí Thành Minh đã nhắc nhở: “Người chiến sỹ tình báo hoạt động nội địch chỉ có hiệu lực khi được địch tin dùng, từ đó mới có khả năng đi sâu, leo cao vào cơ quan đầu não của chúng. Khi địch đã nghi, dù

chỉ nghi ở mức độ thấp nhất, cũng thất bại thôi. Thủ đoạn nhất thời để qua mắt địch không thể bảo đảm an toàn lâu dài”. Những lời căn dặn đó đã khắc sâu trong Vũ, anh luôn luôn thận trọng trong cách ăn nói, trong tiếp xúc giao dịch, ngay cả cử chỉ và thái độ, từng lúc phải kiểm soát mình. Anh đã đạt được sự tin cậy vượt cả yêu cầu, khi chính Trần Kim Tuyển khuyên anh gia nhập đảng “Cần lao nhân vị” và mời anh làm phụ tá cho hẳn. Việc Tuyển mời anh đi Cần Thơ, chỉ có thể là vụ Hòa Hảo. Vũ thừa nhận trong quá trình đi sát Trần Văn Soái, anh đã cố gắng tránh mọi sơ hở, tránh lộ mặt, nhưng vì tình hình giao dịch quá phức tạp, quả là khó khăn cho việc tự kiểm soát mình, đó là vấn đề anh quan tâm nhất trong suốt mấy tháng trở lại đây. Tuy anh có một yếu tố trọng tâm để làm điểm tựa: Anh là dân di cư, anh không thể là tín đồ Hòa Hảo, với Soái lại chẳng có gì để ràng buộc. Mặt khác có chiều thuận tiện, Soái kéo tàn quân về hàng, đúng lúc Nhà Trắng đang đặt vấn đề: Ngô Đình Diệm có đủ khả năng để ổn định sớm tình hình bất lợi ở miền Tây không?

Dù với điều kiện phải cam kết với Mỹ, Diệm cũng đã đạt được một kết quả nhất định để củng cố địa vị, tổng thống Eisenhower chịu ủng hộ cá nhân ông ta, chưa thay ngựa giữa dòng lúc này, tuy nhiên Eisenhower còn đòi hỏi và tất nhiên sẽ còn đòi hỏi ở Diệm nhiều hơn nữa.

Anh em Nhu - Diệm và tập đoàn tay chân đã vui mừng khi đại tá CIA Lansdale, người có công lớn nhất bảo hộ Diệm báo tin hai trăm triệu đô-la viện trợ cho năm 1956 - 1957 đã đến Sài Gòn, cùng với hai cố vấn trọng yếu: Tướng Samuel Williams phụ trách xây dựng 150.000 quân bản xứ và chuyên gia Wolf Ladejinsky phụ trách kế hoạch định cư, dinh điền. Cả hai kế hoạch đã được phê chuẩn.

Diệm ban cho nhóm tàn quân Trần Văn Soái ưu đãi đặc biệt lúc về hàng, vì ông ta coi Soái là cứu tinh của mình trong lúc "thập tử nhất sinh", trong lúc phe người Mỹ thuộc đảng Dân chủ vốn không ưa anh em Nhu - Diệm, đang tô phết cho con bài Phan Quang Đán. Nhờ đó Soái không bị tra hỏi gì, cả nhóm sĩ quan tham mưu cũng không bị khai thác những bí

mật nội bộ, vợ chồng Soái được ở trong căn biệt thự đầy đủ tiện nghi, đi lại tự do, chỉ tài xế và lính gác là người Tuyền cử đến bảo vệ an ninh. Vậy thôi, cũng không ai dám liều đến tiếp xúc, khách quan mà xét, chính vợ chồng Soái đã bị cô lập, qua đó, Vũ biết rõ vợ chồng Soái không tiết lộ gì về hoạt động của anh, ngoài ra hầu hết số sỹ quan của Soái không biết gì về anh, chỉ riêng trung tá Thành Nam, y lại bỏ Soái qua Nam Vang theo lệnh của phòng Nhì Pháp.

Như vậy, Vũ có sơ sở để kết luận, việc Tuyền đưa anh theo đi Cần Thơ chỉ có thể là vấn đề Hòa Hảo còn tồn tại - tàn quân Ba Cụt! Tuyền tin Vũ vì đã có thời anh làm phụ tá cho bộ trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm, đại diện cho giáo phái Hòa Hảo tham gia chính phủ liên hiệp do Ngô Đình Diệm làm thủ tướng và cả thời gian sau đó anh ở gần Trần Văn Soái, tổng tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo nên anh nắm vững tình hình nội bộ giáo phái này. Tuyền cần đến anh trợ lực.

Vũ ký vội mấy công văn rồi ra khỏi phòng để tìm Nguyễn Thiệu báo tin.

*

Vũ rời trụ sở “Phong trào đô thành” đi gặp Trần Kim Tuyến. Anh cho xe chạy ra đường Hai Bà Trưng không quên ngoái nhìn tấm bảng tên đường chưa ráo sơn. Thời gian gần đây hầu như thành thói quen, mỗi lần đến một góc phố trong đô thành, Vũ đều liếc nhìn những tấm bảng để ghi nhớ tên đường mới đổi. Anh rẽ sang đại lộ Thống Nhất chạy thẳng đến cổng chính dinh Độc Lập. Vào dinh lúc này buộc phải vòng qua trái, theo đường Nguyễn Du đến cổng phụ phía sau. Từ khi có tiểu đoàn phòng vệ thay thế đơn vị bảo an Bắc Việt canh gác phủ Thủ tướng theo phương án cảnh giới của viên sỹ quan Phi Luật Tân, việc ra vào dinh trở nên nghiêm ngặt hơn trước nhiều. Xe tới sát cổng sau phải dừng lại tại vạch vôi quy định, tên hạ sỹ đến bên cửa xe, Vũ đưa thẻ đặc biệt vào dinh Độc Lập để hắn kiểm tra, so sánh hình và mặt thật, hắn lễ phép chào theo kiểu nhà binh, ngoắc tay ra hiệu cho lính gác kéo cao cây chắn sơn màu đen trắng.

Sau khi chính thức đổi tên Phòng cơ mật

cố vấn chính phủ thành Sở nghiên cứu chính trị xã hội thuộc Phủ Thủ tướng, văn phòng của bác sĩ Trần Kim Tuyến, giám đốc sở được chuyển vào chiếm trọn phần trệt tòa nhà biệt lập phía phải dinh Độc Lập. Tầng trên đang sửa sang, thiết kế tiện nghi chuẩn bị chuyển văn phòng cố vấn Ngô Đình Nhu đến trong một ngày gần đây.

Bước vào phòng khách đợi, Vũ thấy Phạm Việt Tuyền phụ tá của tổng ủy trưởng Công dân vụ Kiều Công Cung đang ngồi nói chuyện với một đại úy bận quân phục với ba gạch vàng trên vai. “Hắn vẫn còn là sỹ quan Pháp” Vũ nghĩ. Cả hai đứng dậy bắt tay Vũ với nụ cười xã giao thường lệ. Tuyền nhanh nhẩu giới thiệu:

- Anh Lê Nguyên Vũ, phụ tá đặc biệt của bác sĩ Tuyến, còn đây, anh Nguyễn Thanh Tùng ở bên Phòng Nhì mới chuyển về Sở.

Phạm Việt Tuyền vốn là bạn học văn khoa của Vũ trong những năm còn ở Hà Nội, còn Thanh Tùng, anh nghe tên nhưng chưa một lần tiếp xúc.

Đại úy Thanh Tùng hơi nghiêng đầu, rất

kiểu cách chào Vũ thêm một lần qua lời giới thiệu, đúng lúc Thái trắng, bí thư của Tuyến từ hành lang đi ra:

- Anh Vũ đã đến rồi ư? Anh Tuyến đang chờ, xin mời anh vào ngay cho.

Hắn hướng về phía Phạm Việt Tuyến:

- Phải xin lỗi anh Tuyến thôi, trọn buổi sáng, anh Tuyến làm việc với anh Vũ, có thể chiều anh trở lại đi. Còn anh Thanh Tùng, xin mời anh đến phòng tôi.

Vũ gật đầu chào cả ba, đi theo hành lang dẫn tới phòng riêng của Tuyến, hai bên hành lang là những căn phòng được thiết kế từ vách tường đến cửa đều bọc cách âm, hệ thống đèn xanh, đỏ trên mỗi cánh cửa báo hiệu người ra vào, khung cảnh thật âm u, gợi lên không khí lạnh lùng, đúng như danh xưng bí mật của nó: Sở mật vụ! Nhìn hai chữ “Giám đốc” màu trắng trên nền đen, bên dưới ngọn đèn xanh bật sáng, Vũ gõ cửa. Cô thư ký quen thuộc hiện ra, với chiếc áo dài hở cả phần vai “kiểu bà Nhu” vừa phát minh, anh không kịp nhận ra ngay, cô ta cúi đầu lễ phép:

- Mời ông phụ tá vào, bác sĩ đang chờ ông.

Vũ theo chân đi qua phòng trực, cô gái mở cửa phía trong, đứng tránh sang bên nhường đường. Phòng riêng của Tuyến chiếm hơn sáu mét bề ngang của tòa nhà và sâu vào mười mét kể cả phòng ngủ tạm, phòng tắm, bên trong. Tuyến rời bàn giấy đón Vũ cùng ngồi xuống bộ sa-lông tám ghế choán giữa căn phòng.

- Có việc quan trọng cần nhờ anh giúp cho một tay đây.

Hắn ấn nút điện thoại nội bộ:

- Cho tôi bìa lạnh.

Tiếng cô gái vọng qua máy:

- Thưa vâng.

Vũ im lặng chờ đợi, Tuyến mở hộp thuốc “Con mèo” loại năm mươi liều, mời anh. Qua thái độ thân mật và lời mở đầu của Tuyến, Vũ yên tâm. Anh nhận liều thuốc, Tuyến tự bật quẹt mời cho cả hai. Cô thư ký trình trọng bê vào khay ly và hai hộp bìa ngoại. Chờ cánh cửa khép lại, Tuyến mới chậm rãi:

- Theo ý anh Nhu, anh sẽ cùng đi Cần Thơ với tôi chiều nay, chúng ta phải giải quyết

dứt khoát bọn phiến loạn Ba Cụt.

Vũ đảm chiêu nhìn khói thuốc, anh nghĩ đến điều dự đoán của mình khá chính xác. Tuyến cụng ly mời uống:

- Vụ Năm Lửa về đầu hàng, là một thắng lợi quyết định. Ông Cự chứng minh được uy lực cá nhân cũng như sức mạnh nội các mới của mình, Tổng thống Mỹ đã thỏa mãn, Quốc hội Mỹ đã phê chuẩn viện trợ thẳng cho ông Cự năm đầu (1956 - 1957) hai trăm triệu đô-la, tính ra gấp ba lần viện trợ cho Pháp và Chính phủ Bảo Đại. Chúng ta đã thắng Pháp kể cả nhóm thân Pháp, quân viễn chinh đang gấp rút về nước, chúng ta đã thành công. Nào, uống mừng anh Vũ.

Tuyến nới cúc cổ áo, phàn nàn:

- Sài Gòn bắt đầu vào hè rồi, nóng nực quá.

Hắn xoay mình với tay tăng số máy điều hòa, máy gắn dưới chân tường ngay phía sau ghế ngồi. Gần đây, Tuyến thường xuyên bận đồ lớn, com-lê màu sẫm hay xanh đen, cà vạt loại đắt tiền có găm vàng cặp xéo, học kiểu cổ vấn

Ngô Đình Nhu. Từ khi nhận chức giám đốc Sở nghiên cứu Phủ thủ tướng, Tuyến chăm sóc hình thức bên ngoài kỹ hơn, thay đổi từ ăn mặc đến nói năng, thân xác hẳn cũng thay đổi, mập ra, trông khá già dặn.

- Ông Lansdale luôn luôn nhắc nhở ông Cự và cả anh Nhu, phải tranh thủ giải quyết nhóm Ba Cụt trước khi tổ chức bầu cử Quốc hội, cần bình định miền Tây để củng cố lòng tin của Tổng thống và Quốc hội Mỹ. Anh biết không, ba tháng trước ngay sau khi Soái về đây, Ba Cụt đã xin gặp Lansdale, nhận hai triệu ứng trước, trong số mười triệu ông Landale hứa tặng cho hắn trở về tự do hưởng thụ. Hắn thề thốt sẽ nộp vũ khí sau một tháng sắp xếp, nhưng rồi nuốt lời luôn, Lansdale căm lắm, đành chịu buông ra, chứ trước đó, ông ta vẫn cố ý sử dụng Ba Cụt như kiểu nhóm Phạm Văn Bội, đảng "Rừng Xanh" để thành lập lực lượng biệt kích tung ra miền Bắc đánh phá.

Sau thất bại này, ông Cự giao lại cho ông đốc phủ Thơ. Chính tay ông Cự viết tờ bảo đảm, nếu Ba Cụt trở về cộng tác hứa phong thiếu tướng quân lực Quốc gia xóa hết tội cũ.

Qua ông Thơ, Ba Cụt được đọc tờ bảo đảm đó, hẳn liền viết thư gửi ông Cự, lời lẽ rất lễ độ xin nhận lỗi với ông Lansdale, vì trục trặc nội bộ chưa về đúng hẹn. Hắn đã gặp ông Thơ hai, ba lần rồi và đêm nay, lần cuối cùng sẽ gặp tại Thánh địa Hòa Hảo, xin nộp danh sách binh sỹ, kê khai vũ khí và tờ đầu thú, để chủ nhật này, còn ba ngày nữa, kéo tàn quân về Cần Thơ trình diện. Nhưng anh Nhu cương quyết không tha mạng hắn, dù cho Lansdale và ông Thơ cố ý cho hắn về để sử dụng.

Vì vậy, anh Nhu chỉ thị mật cho tôi, bây giờ có thêm anh giúp cho một tay, phải thực hiện hai phương án: thứ nhất dùng kế “điệu hổ ly sơn” đón đường Ba Cụt về để bắt sống hoặc giết, đồng lúc tung ba trung đoàn đánh thẳng vào sào huyệt của hắn, có thể lấy lực lượng ở Cần Thơ, Châu Đốc, mười đánh một, quyết thanh toán một lần cho xong. Thứ hai, sẽ giữ kín việc Ba Cụt tiếp xúc và xin về hàng, mà chúng ta phải chuẩn bị một chiến dịch trên báo chí, dài phát thanh về vụ Ba Cụt liều lĩnh tấn công, quân ta đã bắt hắn tại trận, dẹp hết tàn quân phiến loạn. Tức khắc anh Nhu sẽ mở phiên tòa

quân sự mặt trận, nếu bắt sống được Ba Cụt, xử tử, để răn đe những tên còn lăm le lấn lỏi. Thế đấy. Chúng ta phải hiểu ý anh Nhu trong vụ này, chớ để hắn vượt tay. Anh Nhu cho rằng, anh đã từng ở cạnh Huỳnh Văn Nhiệm và Soái trong lúc ở Bộ Nội vụ, chắc chắn hiểu rõ tình hình Hòa Hảo hơn tôi, nên nhờ anh giúp tôi.

Vũ suy nghĩ giây lát:

- Tôi sẵn sàng thôi, nhưng ý định của ông Nhu, chắc ông Thơ và Lansdale chưa biết?

- Tất nhiên không biết. Để họ biết lại rắc rối ra. Chính ông Thơ đã hứa bảo vệ an toàn cho Ba Cụt, cam kết với đức ông Huỳnh Công Bộ⁽¹⁾ giữ mạng sống của hắn.

- Như vậy, khi chúng ta chặn bắt, hoặc bắn chết Ba Cụt trên đường về Thánh địa, ông Thơ vẫn còn ở đấy chờ cuộc gặp gỡ?

- Vâng, ông Thơ chờ ở Thánh địa.

Vũ khẽ lắc đầu:

- Ông ta sẽ gặp nguy hiểm anh ạ.

Tuyển hơi sững sờ:

- Có thể, quả tình tôi chưa nghĩ đến điều

(1) Người đứng đầu đạo Phật giáo Hòa Hảo.

này, trường hợp họ biết sớm hơn tin Ba Cụt bị lừa, ông Thơ chưa kịp rời Thánh địa thì nguy hiểm nhỉ?

- Phải báo trước cho ông ta hiểu ý định của ông Nhu, để tùy cơ ứng biến.

Tuyển dục điều thuốc hút dở vào gạt tàn:

- Không được anh Vũ ạ. Gia đình, họ hàng rồi tài sản của ông Thơ ở vùng Hòa Hảo, ông ta sợ bị trả thù chưa nói đến lời hứa hẹn, nếu biết trước ý định của anh Nhu, bằng giá nào ông ta cũng phản pháo đấy. Dứt khoát không để tiết lộ lúc này được.

- Nhưng sau đó, ông ta cũng sẽ biết. Còn vấn đề danh dự?

Tuyển dục chiêu suy nghĩ giây lát:

- Thì việc đã rồi, anh Nhu, có thể là ông Cụt sẽ giải quyết riêng với ông ta. Danh dự cá nhân có nghĩa gì khi đặt quyền lợi quốc gia trên hết, không thiếu cách giải thích.

Vũ mỉm cười ngó Tuyển thông cảm, anh cố giữ giọng cho bớt vẻ mỉa mai:

- Giải thích cách nào khi chính ông Thơ đã bị lừa chứ không riêng gì Ba Cụt, tôi sợ

ông đốc phủ sẽ lồng lên cho các anh coi.

Tuyển cười ra tiếng:

- Bọn mình chỉ lo thừa hành, anh hiểu chứ? Kệ anh Nhu xử lý với ông ta. Chúng ta chỉ lo cách gì để kéo ông ta ra khỏi hang cọp trước khi tin tức về đến Thánh địa. Đúng là chuyện chết người chứ chẳng phải chuyện chơi. Không rút kịp, ông ta sẽ bị giữ làm con tin, hay bị giết tức tử, cực kỳ nguy hiểm.

- Chắc chắn vậy rồi. Dưới đó, tin đồn còn sùng bái Ba Cụt như thần tượng. Theo tôi, tối nay xuống đó ta phải bố trí bí mật đưa ông Thơ thoát ra trước, làm cách nào đó để họ tin là ông ta vẫn ở lại chờ cuộc tiếp xúc, mới ổn được.

- Đúng! Tôi sẽ bịa ra lệnh của anh Nhu mời ông Thơ về Sài Gòn gấp là xong. Bận rộn quá tôi đã sơ sót, suýt nữa bán rẻ mạng sống của ông ta, không được anh quan tâm nhắc cho, thì hối không kịp. Chúng ta nhất trí nhé, tranh thủ xuống sớm, tối nơi là giải quyết ngay vụ này. Bây giờ anh về lo sắp xếp công việc, bốn giờ chiều tôi đón anh tại nhà, đi chung xe tôi.

Vũ định đứng dậy, Tuyến kịp giữ lại:

- Còn việc này nữa, anh cần phải có nhà ở tiện nghi một chút, để anh nằm tận cầu Rạch Bần, không điện thoại, không an toàn, quá bất tiện. Tôi đã xin anh Nhu được căn biệt thự số 5 Vigerie cấp cho anh rồi, đi Cần Thơ về nhận nhà ngay nhé.

- Cám ơn anh.

- Cám ơn quái gì, bổn phận của tôi chứ? Sẽ nhờ bà xã nhà tôi tổ chức tiệc mừng khi anh dọn đến nhà mới.

Tuyến vui vẻ tiễn Vũ đến cửa còn nhắc lại:

- Phải giành ngay căn nhà đấy, nhiều thằng ngấp nghé lắm.

Vũ cười gật đầu, bắt tay Tuyến, anh quay ra hành lang.